

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 51502/CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Văn phòng đại diện NH Trading Co.,LTD tại TP Hà Nội
(Đ/c: P1103, tầng 11, tòa nhà Deaha, 360 Kim Mã,
phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
MST: 0107936754)

Trả lời công văn số 180314/NHTRA ngày 14/03/2018 của Văn phòng đại diện NH Trading Co.,LTD tại TP Hà Nội (sau đây gọi tắt là Văn phòng) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ điểm b.2.1 Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

"b.2.1) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công không thuộc trường hợp được uỷ quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay thì khai quyết toán thuế trực tiếp với cơ quan thuế theo mẫu sau:

- Tờ khai quyết toán thuế mẫu số 02/QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

- Phụ lục mẫu số 02-1/BK-QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC nếu có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

- Bản chụp các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ; đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có). Cá nhân cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên bản chụp đó. Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân mà không bắt buộc phải có chứng từ khấu trừ thuế.

Trường hợp, theo quy định của luật pháp nước ngoài, cơ quan thuế nước ngoài không cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp, người nộp thuế có thể nộp bản chụp Giấy chứng nhận khấu trừ thuế (ghi rõ đã nộp thuế theo tờ khai thuế thu nhập nào) do cơ quan trả thu nhập cấp hoặc bản chụp chứng từ ngân hàng đối với số thuế đã nộp ở nước ngoài có xác nhận của người nộp thuế.

- Bản chụp các hóa đơn chứng từ chứng minh khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học (nếu có).



- Trường hợp cá nhân nhận thu nhập từ các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán và nhận thu nhập từ nước ngoài phải có tài liệu chứng minh về số tiền đã trả của đơn vị, tổ chức trả thu nhập ở nước ngoài. ...”

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại điểm c Khoản 2 Điều 9 quy định các khoản giảm trừ:

“2. Giảm trừ đối với các khoản đóng bảo hiểm, Quỹ hưu trí tự nguyện...

c) Người nước ngoài là cá nhân cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam là cá nhân cư trú nhưng làm việc tại nước ngoài có thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công ở nước ngoài đã tham gia đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc theo quy định của quốc gia nơi cá nhân cư trú mang quốc tịch hoặc làm việc tương tự quy định của pháp luật Việt Nam như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp bắt buộc và các khoản bảo hiểm bắt buộc khác (nếu có) thì được trừ các khoản phí bảo hiểm đó vào thu nhập chịu thuế từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công khi tính thuế thu nhập cá nhân.

Cá nhân người nước ngoài và người Việt Nam có tham gia đóng các khoản bảo hiểm nêu trên ở nước ngoài sẽ được tạm giảm trừ ngay vào thu nhập để khấu trừ thuế trong năm (nếu có chứng từ) và tính theo số chính thức nếu cá nhân thực hiện quyết toán thuế theo quy định. Trường hợp không có chứng từ để tạm giảm trừ trong năm thì sẽ giảm trừ một lần khi quyết toán thuế.”

+ Tại điểm e.1 Khoản 2 Điều 26 hướng dẫn về khai thuế, quyết toán thuế:

“e.1) Trường hợp cá nhân cư trú có thu nhập phát sinh tại nước ngoài đã tính và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nước ngoài thì được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài. Số thuế được trừ không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài. Tỷ lệ phân bổ được xác định bằng tỷ lệ giữa số thu nhập phát sinh tại nước ngoài và tổng thu nhập chịu thuế.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Trưởng đại diện Văn phòng là cá nhân người Hàn Quốc đến Việt Nam từ tháng 02/2017, năm 2017 là cá nhân cư trú tại Việt Nam phát sinh thu nhập từ tiền lương, tiền công do Công ty mẹ tại Hàn Quốc chi trả, đã được Công ty mẹ tính và nộp thuế TNCN tại Hàn Quốc thì được trừ số thuế TNCN đã nộp tại Hàn Quốc vào số thuế TNCN phải nộp tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm e.1 Khoản 2 Điều 26 Thông tư số

111/2013/TT-BTC. Hồ sơ chứng minh số thuế TNCN đã nộp tại Hàn Quốc theo quy định tại điểm b.2.1 Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp Trưởng đại diện đã tham gia đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc theo quy định của Hàn Quốc thì được trừ các khoản phí bảo hiểm đó vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế TNCN tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm c Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng đại diện NH Trading Co.,LTD tại TP Hà Nội được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: TNCN; Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6.3)



Mai Sơn

